

Bản án số 142/2026/HS-ST

Ngày 10.8.2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Cường

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Thảo và bà Lê Đỗ Hạ Yên.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Yến – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Bà Võ Thị Trúc Lâm - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2026, tại:

- Điểm cầu Trung tâm: Phòng xét xử Hình sự tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Đà Nẵng. Địa chỉ: Số D đường T, phường T, thành phố Đà Nẵng.

- Điểm cầu thành phần: Trại Tạm giam số 1 - Công an thành phố Đ.

Tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 144/2026/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1072/2026/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Minh A**; giới tính: Nam; Sinh ngày 20 tháng 10 năm 1993 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ G, phường H, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; Số CCCD: 048093006770, cấp ngày 07/11/2024, nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ C3; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Nguyễn Quang T, sinh năm: 1966 và bà Ngô Thị H, sinh năm: 1965; Có vợ là bà Nguyễn Thị Lan U, sinh năm 1995, có 01 con sinh năm 2015.

- Tiền án: Bản án số 07/2021/HSST, ngày 14/01/2021 của TAND quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xử phạt 5 năm 6 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành án xong ngày 09/3/2025, (phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, chưa được xóa án tích).

- Tiền sự: không;

- Nhân thân:

+ Ngày 26/8/2008, bị Công an quận T, thành phố Đà Nẵng (cũ) xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi "Cố ý gây thương tích";

+ Ngày 01/12/2009, bị Công an quận L, thành phố Đà Nẵng (cũ) xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi "Cố ý gây thương tích";

+ Ngày 05/01/2012, bị TAND quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng (cũ) tuyên phạt 04 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản";

+ Ngày 31/10/2012, bị Công an quận T, thành phố Đà Nẵng (cũ) lập hồ sơ đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 15 ngày. Đến ngày 29/11/2012, bị UBND thành phố Đ đưa đi tập trung cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Giáo dục - Dạy nghề 05-06 thành phố Đ trong thời hạn 18 tháng;

+ Ngày 28/9/2015, bị TAND quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tuyên phạt 07 năm tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy";

Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 23.8.2025, bị tạm giam từ ngày 29.8.2025, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ tên: **Võ Tài**; giới tính: nam; Sinh ngày 22 tháng 8 năm 1999 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ E, phường T, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Số CCCD: 049099008611, cấp ngày 10/01/2025, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ C3; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông Võ D (đã chết) và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1979; Có vợ là bà Phạm Thị Ngọc M, sinh năm 2000, có 01 con sinh năm 2023;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 23.8.2025, bị tạm giam từ ngày 29.8.2025, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Phạm Hoàng Anh H1**; (T5) giới tính: nam; Sinh ngày 14 tháng 7 năm 2003 tại thành phố Đà Nẵng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ E phường H, thành phố Đà Nẵng; Nơi ở hiện nay: 87/51/15b H, phường H, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; Số CCCD: 048203004413, cấp ngày 24/8/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ C3; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Phạm Văn D1 (đã chết) và bà Hoàng Thị Thanh T2, sinh năm 1972

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: ngày 31/12/2020, bị UBND quận C (cũ) xử phạt hành chính với số tiền 2.375.000đ về hành vi "Đánh nhau" và "Gây rối trật tự công cộng mà có mang theo vũ khí thô sơ".

Bị cáo bị tạm giữ ngày 23.12.2025, bị tạm giam từ ngày 25.12.2025, có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Trương Công C, sinh năm 2001. Địa chỉ: K H, phường T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.
- Ông Phan Văn P, sinh năm 1992. Địa chỉ: H P phường H, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.
- Ông Lê C1, sinh năm 1996. Địa chỉ: 6 L, phường H, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.
- Ông Nguyễn Văn T3, sinh năm 1991. Địa chỉ: G H, phường H, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.
- Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1979. Địa chỉ: Tổ E phường T, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.
- Bà Nguyễn Thị T4, sinh năm 1983. Địa chỉ: Hòa L, phường L, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.
- Bà Ngô Thị H, sinh năm 1965. Địa chỉ: C đường H, phường H, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.
- Ông Nguyễn Quang T, sinh năm 1964. Địa chỉ: C đường H, phường H, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.
- Ông Ngô Văn T5, sinh năm 1999. Địa chỉ: B đường X, phường H, thành phố Đà Nẵng. **Có mặt.**
- * Người bào chữa:
 - Luật sư Bùi Xuân N, Công ty L1 thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đ bào chữa cho bị cáo Nguyễn Minh A. Địa chỉ: I L, phường S, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.
 - Luật sư Nguyễn Hoài B thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm T12 bào chữa cho bị cáo Võ T6. Có mặt.
- * Người tham gia tố tụng khác: Cán bộ, chiến sỹ thuộc Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 20 phút, ngày 19/8/2025, Tổ tuần tra thuộc Phòng CSGT Công an thành phố Đ đang tuần tra trên tuyến đường N thuộc phường T, thành phố Đà Nẵng phát hiện đối tượng Võ T6 đang điều khiển xe ô tô BKS: 43E-018.52 chở theo Trương Công C có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, qua đó đã thu giữ các đồ vật sau:

- 01 hộp nhựa màu đen chứa 01 nắp chai nhựa màu trắng trên nắp có gắn 01 ống hút bằng nhựa màu trắng và 01 ống thủy tinh có một đầu phình to bên trong chứa chất chất bám dính màu nâu;

- 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 14 màu xanh - đen gắn esim (không phải sim vật lý) số 0787678677 của Võ Tài ;

- 01 thẻ nhớ màu đen, loại Micro SD 32GB trên xe ô tô biển số: 43E-01852 của Võ Tài ;

- Số tiền 100.000.000đ (gồm 200 tờ tiền mệnh giá 500.000đ) của Võ Tài ;

- 01 ĐTDĐ hiệu Samsung màu xanh đen gắn sim: 0796684243 bị trầy xước, màn hình phía trước bị vỡ kính ở phần dưới của Trương Công C.

Quá trình làm việc ban đầu, Võ T6 khai nhận đã 02 lần bán ma túy đá cho Trương Công C, mỗi lần 300.000đ. Nguồn gốc ma túy T6 bán cho C thì T6 mua của một đối tượng T6 lưu trong danh bạ tên “Nicholai” có tài khoản ngân hàng V số 7905977709 mang tên Nguyễn Minh A. Căn cứ tài liệu chứng cứ thu thập được, lực lượng chức năng đã tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Võ T6 về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ lời khai, nhận dạng của Võ T6 và tài liệu chứng cứ thu thập được, lúc 08 giờ 00 phút, ngày 23/8/2025, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ đã tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Minh A, thu giữ các đồ vật sau:

- 01 ĐTDĐ hiệu Iphone màu bạc, gắn sim số: 0905977709;

- 01 ĐTDĐ hiệu Galaxy Z Flip6 màu đen – bạc, gắn sim số: 0898199286;

- 01 xe mô tô SH màu trắng đen, BKS: 43D1-866.81;

- Số tiền 11.000.000đ.

Vào lúc 09 giờ 00 phút cùng ngày, lực lượng chức năng đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Minh A tại số C H, phường H, TP ., đã thu giữ các đồ vật sau:

- 01 gói nilong kích thước (14x7)cm bên trong chứa 11 bao nilong nhỏ nhiều kích thước, trong mỗi bao đều chứa chất tinh thể rắn màu trắng;

- 01 gói nilong kích thước (15x8)cm bên trong chứa 06 bao nilong nhỏ nhiều kích thước, trong mỗi bao đều chứa chất tinh thể rắn màu trắng;

- 01 cân điện tử có chữ M1 và 01 cân điện tử màu xám không rõ nhãn hiệu;

- 01 gói nilong màu đen, bên trong chứa 01 hộp kim loại kích thước khoảng (16x14)cm màu vàng đồng bên trong chứa 37 gói nilong chưa qua sử dụng; 01 ống nhựa màu đen dài khoảng 15cm, một đầu hàn kín và một đầu vót nhọn; 01 cây kéo có phần cán màu vàng đen;

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 chai nhựa có nắp màu đen trên nắp có đục hai lỗ và gắn 01 ống hút nhựa và 01 nỏ thủy tinh, bên trong không có chất bám dính;

- Số tiền 50.000.000đ.

Vào lúc 08 giờ 00 phút, ngày 23/12/2025, Phạm Hoàng A1 Huy đến Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ đầu thú về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”. H1 khai nhận: Vào ngày 22/7/2025, H1 đã mua giúp cho Võ T6 02 viên thuốc lắc với giá 600.000đ để T6 bán cho người khác kiếm lời. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ đã tiến hành lập biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú đối với Phạm Hoàng A1 H1 về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”, qua đó thu giữ:

- 01 ĐTDD màu xanh có chữ Redmi gắn sim số: 0774496436;
- 01 CCCD mang tên Phạm Hoàng Anh H1.

Ngày 06/3/2026, bà Nguyễn Thị T1, là mẹ ruột của Võ T6 đến Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ giao nộp đồ vật, tài sản có liên quan đến vụ án gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Janus, màu xám, số máy: E3Y8E110801, số khung RLCSEC820JY110796, biển kiểm soát: 43F1-422.70 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô cấp cho Võ T6.

Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng tháng 7/2025, thông qua mối quan hệ xã hội Nguyễn Minh A sử dụng số điện thoại 0905977709 liên lạc với đối tượng tên Phan Văn P sử dụng số điện thoại 0905924086 để hỏi mua 20.000.000đ ma túy đá, Pháp đồng ý bán. Theo thỏa thuận, Pháp sẽ đưa trước cho Anh 2,5gam ma túy đá, khi nào P đưa đủ số lượng ma túy thì sẽ nhận tiền sau. Pháp hẹn giao ma túy tại khu vực đường P 14, phường H, TP .. Anh điều khiển xe mô tô BKS 43D1-866.81 đến điểm hẹn gặp Pháp, Pháp chỉ vị trí bao nilong có chứa ma túy gần đó để Anh đến lấy. Sau khi lấy được ma túy, Anh mang ma túy về chỗ ở tại C H, phường H, TP . cất giấu. Khoảng vài ngày sau, bằng phương thức tương tự Pháp liên lạc với Anh để đưa đủ số ma túy còn lại, A đã đưa số tiền 20.000.000đ cho P và mang ma túy về nhà cất giấu để bán lại cho các đối tượng khác.

Vào khoảng giữa tháng 7/2025, Võ T6 liên hệ với Nguyễn Minh A hỏi mua nợ 2,5gam ma túy đá với giá 3.000.000đ. Anh đồng ý bán và hẹn giao dịch tại khu vực đường C, phường H, TP .. T6 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 43F1-422.70 đến điểm hẹn gặp A, Anh chỉ chỗ để ma túy gần đó cho T6 đến lấy. Sau khi nhận được ma túy, T6 mang ma túy về nhà tại Tổ E, phường T, TP . phân chia ra thành 23 gói nhỏ cất giấu nhằm mục đích vừa sử dụng vừa bán lại cho người khác kiếm lời. Vào các ngày 30/7/2025, 31/7/2025 và 16/8/2025; T6 sử dụng tài khoản MB số 0048622088686 và tài khoản T13 số 99220899999 của T6 chuyển khoản số tiền 2.900.000đ đến tài khoản V số 7905977709 của Nguyễn Minh A để trả tiền mua ma túy. Số ma túy mua được của A, T6 đã sử dụng một mình hết 05 gói còn lại bán cho nhiều đối tượng (không rõ nhân thân, lai lịch), trong đó chỉ nhớ đã bán các lần cụ thể như sau:

- Lần 1: Vào khoảng ngày 15/7/2025, Trương Công C sử dụng Zalo liên hệ với Võ T6 hỏi mua 300.000đ ma túy đá, T6 đồng ý bán và hẹn giao dịch tại khu

vực đường T, TP .. T6 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 43F1-422.70 đến điểm hẹn đưa gói ma túy cho C và nhận số tiền 300.000đ. C đã sử dụng một mình hết số ma túy trên.

- Lần 2: Vào khoảng ngày 22/7/2025, Trương Công C sử dụng Zalo liên hệ với Võ T6 hỏi mua 300.000đ ma túy đá, T6 đồng ý bán và hẹn giao dịch tại khu vực đường T, TP .. T6 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 43F1-422.70 đến điểm hẹn đưa gói ma túy cho C. C sử dụng tài khoản V1 số 0799337701 của C chuyển khoản tiền số 300.000đ đến tài khoản ngân hàng T14 số 99220899999 của T6 để trả nợ tiền mua ma túy. C đã sử dụng một mình hết số ma túy trên.

- Lần 3: Khoảng đầu tháng 8/2025, một nam thanh niên tên T5 (không rõ nhân thân, lai lịch) sử dụng Zalo có số điện thoại 0935887991 liên hệ với T6 hỏi mua 400.000đ ma túy đá, T6 đồng ý bán và hẹn giao dịch tại ngã tư đường H và N, phường H, TP .. T6 đi G đến vút ma túy gần địa điểm trên rồi chụp ảnh vị trí gửi qua Zalo qua cho T5 để T5 đến lấy ma túy. T6 gửi số tài khoản T13 của T6 qua Z cho T5 để T5 chuyển khoản tiền mua ma túy (sau đó T6 đã xóa nội dung tin nhắn với T5, không nhớ T5 sử dụng Zalo tên gì). Ngày 13/8/2025, T5 dùng tài khoản ngân hàng V1 số 0935887911 mang tên Ngô Văn T5 chuyển số tiền 400.000đ vào tài khoản T13 của T6 để trả nợ tiền mua ma túy.

Ngoài ra, một nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch; không xác định được thời gian cụ thể, cách thức liên hệ) 02 lần liên hệ với Võ T6 hỏi mua mỗi lần 02 viên ma túy thuốc lắc, Võ T6 giới thiệu người này với Nguyễn Minh A để Anh bán ma túy. Mỗi lần như vậy, Anh liên hệ với Phan Văn P để hỏi mua ma túy thuốc lắc với giá 200.000đ/viên rồi bán lại cho nam thanh niên trên với giá 300.000đ/viên, Anh hưởng lợi được 400.000đ, Anh chia cho T6 200.000đ (đưa tiền mặt).

Thông qua mối quan hệ xã hội, Võ T6 quen biết với Phạm Hoàng Anh H1. H1 có kể cho T6 nghe việc H1 thỉnh thoảng có sử dụng ma túy và có biết chỗ lấy ma túy. Ngày 22/7/2025, một đối tượng (không rõ nhân thân, lai lịch) liên hệ cho Võ T6 hỏi mua 02 viên ma túy thuốc lắc, T6 đồng ý bán. T6 sử dụng Zalo tên “Võ Tài” nhắn tin với Phạm Hoàng Anh H1 có Zalo tên “Tum” để nhờ H1 mua giúp 02 viên thuốc lắc để T6 bán cho khách kiếm lời. H1 đồng ý và liên lạc với một nam thanh niên tên “H2” (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 02 viên thuốc lắc, H2 đồng ý bán và báo giá 300.000đ/viên. Lúc này, H1 đang ngồi trên xe ô tô BKS: 43E-018.52 của Võ T6 (T6 là tài xế xe G, T6 đang chở H1 đến nhà bạn), H1 báo giá cho T6 02 viên thuốc lắc giá 600.000đ, T6 đồng ý mua. Sau đó, H1 gọi điện thoại lại cho H2 và đưa máy cho T6 nghe. T6 và H2 thống nhất H2 sẽ để ma túy trong hộp thuốc vút tại khu vực chùa B2, đường H, TP . để T6 đến lấy. T6 chở H1 đến nhà bạn để nhận, sau đó T6 tự đi bộ đến địa điểm hẹn để lấy ma túy. Sau khi

lấy được ma túy, T6 hỏi H1 thông tin tài khoản để chuyển tiền. H1 đưa số tài khoản Ngân hàng H3 số 0774496436 của H1 để T6 chuyển tiền mua ma túy. T6 sử dụng tài khoản T13 số 99220899999 của T6 chuyển số tiền 400.000đ (sau khi đã trừ 200.000đ tiền đi xe Grab của H1) đến tài khoản của H1. Sau đó, H1 liên hệ với H2 để trả tiền mua ma túy thì H2 nhờ một nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) đến gặp H1 để lấy 600.000đ tiền mặt. Số ma túy này, T6 đã bán cho nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 800.000đ, T6 hưởng lợi 200.000đ.

Tại Kết luận giám định số 792/KL-KTHS ngày 29/8/2025 của Phòng KTHS Công an thành phố Đ xác định: Tinh thể rắn màu trắng trong các gói niêm phong ký hiệu M1, M2; chất màu nâu bám dính trong 01 (một) vỏ thủy tinh ký hiệu T2 gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng mẫu M1: 52,146 gam, mẫu M2: 30,968 gam; không xác định được khối lượng của chất bám dính (mẫu T2).

*** Vật chứng tạm giữ:** Sau khi thu giữ, cơ quan điều tra đã xử lý một số vật chứng theo quy định, số vật chứng còn lại gồm:

- 03 (ba) mẫu hoàn trả giám định theo Quyết định trưng cầu số: 9508/QĐ-CSMT ngày 25/8/2025, ký hiệu mẫu: T2, M1, M2 của Phòng K Công an thành phố Đ.

- 01 (một) sim số 0905977709 (nằm trong điện thoại, không kiểm tra sim).

- 01 (một) cân điện tử có chữ Manlloro và 01 (một) cân điện tử màu xám không rõ nhãn hiệu.

- 01 (một) gói nilong màu đen bên trong chứa 01 (một) hộp kim loại kích thước khoảng (16x14) cm màu vàng đồng bên trong có 25 (hai mươi lăm) gói nilong trong suốt chưa qua sử dụng đều có kích thước khoảng (8x5) cm, 12 (mười hai) gói nilong trong suốt chưa qua sử dụng đều có kích thước khoảng (7x14) cm, 01 (một) ống nhựa màu đen dài 15 cm một đầu hàn kín và một đầu vót nhọn, 01 (một) cây kéo có phần cán màu vàng đen.

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 (một) chai nhựa trong suốt có nắp màu đen trên phần nắp có đục 02 (hai) lỗ và gắn ống hút nhựa và 01 (một) vỏ thủy tinh bên trong không bám dính chất gì.

- 01 (một) điện thoại di động Iphone màu xanh đen (không khởi động lên được, không kiểm tra chất lượng bên trong).

- 01 (một) điện thoại di động màu xanh có dòng chữ Redmi (không khởi động lên được, không kiểm tra chất lượng bên trong);

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Janus, màu Xám, số máy: E3Y8E110801, số khung: RLCSEC820JY110796, biển số: 43F1-422.70, nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn: Xám, số loại : JANUS, dung tích xi lanh: 124cm³.

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số: 43F1-422.70 cấp cho Võ T6;

- 01 (một) sim số 0898199286; 01 (một) sim số 0905977709 (nằm trong điện thoại, không kiểm tra sim).

- 01 (một) thẻ nhớ màu đen, loại Micro SD 32 GB đã được niêm phong trong bì thư;

- 01 (một) căn cước công dân mang tên Phạm Hoàng Anh H1;

- 01 (một) điện thoại di động Iphone màu bạc (không khởi động lên được, không kiểm tra chất lượng bên trong);

- 01 (một) sim số 0796684243 (nằm trong điện thoại, không kiểm tra sim).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu SamSung màu xanh đen bị trầy xước nhiều, màn hình phía trước bị vỡ kính ở phần phía dưới.

- 01 (một) điện thoại di động Galaxy Z. Flip6 màu đen bạc (không khởi động lên được, không kiểm tra chất lượng bên trong)

Bản Cáo trạng số 134/CT-VKSĐN-P1 ngày 15/7/2026 của Viện kiểm sát nhân dân phố Đà Nẵng đã truy tố:

- Nguyễn Minh A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự;

- Võ Tài về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự;

- Phạm Hoàng Anh H1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa trình bày luận tội giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh A, Võ T6 và Phạm Hoàng Anh H1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị:

* Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Minh A từ 16 năm đến 17 năm tù. Áp dụng khoản 6 Điều 251 Bộ luật Hình sự đề xuất phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt Võ Tài từ 08 năm đến 09 năm tù. Áp dụng khoản 6 Điều 251 Bộ luật Hình sự đề xuất phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt Phạm Hoàng Anh H1 từ 03 năm đến 04 năm tù. Áp dụng khoản 6 Điều 251 Bộ luật Hình sự đề xuất phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

* Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự để xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật, cụ thể:

- Tịch thu tiêu hủy 03 mẫu hoàn trả giám định theo Quyết định trưng cầu số: 9508/QĐ-CSMT ngày 25/8/2025, ký hiệu mẫu: T2, M1, M2 của Phòng K Công an thành phố Đ; 01 cân điện tử có chữ Manlloro và 01 cân điện tử màu xám không rõ nhãn hiệu; 01 gói nilong màu đen, bên trong chứa 01 hộp kim loại kích thước khoảng (16x14)cm màu vàng đồng bên trong chứa 37 gói nilong chưa qua sử dụng; 01 ống nhựa màu đen dài khoảng 15cm, một đầu hàn kín và một đầu vót nhọn; 01 cây kéo có phân cán màu vàng đen; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 chai nhựa có nắp màu đen trên nắp có đục hai lỗ dùng ăn và cng hút nhựa và 01 nó thủy tinh, bên trong không có chất bám dính; 01 hộp nhựa màu đen chứa 01 nắp chai nhựa màu trắng trên nắp có gắn 01 ống hút bằng nhựa màu trắng và 01 ống thủy tinh có một đầu phình to bên trong chứa chất chất bám dính màu nâu; 01 sim điện thoại số 0905977709; 01 sim điện thoại số: 0774496436;

- Đối với esim số 0787678687 của Võ T6 sử dụng để liên lạc mua ma túy Cơ quan điều tra đã có văn bản yêu cầu nhà mạng Mobiphone huỷ số điện thoại này theo quy định.

- Tịch thu, sung công quỹ nhà nước đối với 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 14 màu xanh đen không gắn thẻ sim vật lý (esim); 01 ĐTDĐ màu xanh có chữ Redmi ; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Janus, màu xám, số máy: E3Y8E110801, số khung: RLCSEC820JY110796, biển kiểm soát: 43F1-422.70 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô cấp cho Võ T6.

- Trả lại cho Võ T6 01 ĐTDĐ hiệu Samsung màu xanh đen bị trầy xước, màn hình phía trước bị vỡ kính ở phần dưới thu giữ của Trương Công C.

- Trả lại cho Nguyễn Minh A: 01 thẻ nhớ màu đen, loại Micro SD 32GB - Thu giữ trên xe ô tô của Võ T6; 01 ĐTDĐ hiệu Galaxy Z Flip6 màu đen - bạc, gắn Sim số 0898199286. Số tiền 61.000.000 đồng.

- Trả lại cho ông Nguyễn Quang T 01 điện thoại di động Iphone màu bạc, số Imel 350814293160891.

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị T1 số tiền 100.000.000 đồng.

- Trả lại cho Phạm Hoàng Anh H1 01 Căn cước công dân mang tên Phạm Hoàng Anh H1.

- Trả lại 01 sim điện thoại số 0796684243 cho Trương Công C.

- Truy thu của Nguyễn Minh A số tiền thu lợi bất chính 350.000 đồng.

- Truy thu của Võ T6 số tiền thu lợi bất chính 2.800.000 đồng.

* Luật sư Bùi Xuân N trình bày luận cứ bào chữa cho bị cáo Nguyễn Minh A thống nhất tội danh và điều luật truy tố đối với bị cáo Anh của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ để cân nhắc hình phạt phù hợp đối với bị cáo.

* Luật sư Nguyễn Hoài B1 trình bày luận cứ bào chữa cho bị cáo Võ T6 thống nhất tội danh và điều luật truy tố đối với bị cáo T6 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để cân nhắc hình phạt nhẹ nhất đối với bị cáo.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Ân hận, ăn năn về hành vi của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thu thập đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Điều tra viên cũng như Kiểm sát viên đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ mà pháp luật quy định. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp được xem xét để làm cơ sở giải quyết vụ án.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Minh A, Võ T6 và Phạm Hoàng Anh H1 đã khai nhận toàn bộ diễn biến, sự việc mua và bán trái phép chất ma túy trong tháng 7/2025 tại địa bàn phường T, thành phố Đà Nẵng. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như chính lời khai của các bị cáo, kết quả giám định mà Cơ quan điều tra đã thu thập được. Các tài liệu, chứng cứ đó đủ cơ sở để xác định các bị cáo Nguyễn Minh A, Võ T6 và Phạm Hoàng Anh H1 đã thực hiện hành vi phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án cũng như mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, Hội đồng xét xử xét thấy: Ma túy hiện đang là tệ nạn của

xã hội, gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, lao động, học tập của con người và là nguyên nhân của các tội phạm khác. Ma túy ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo nhận thức được những tác hại đó, biết được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội và bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện. Các bị cáo đã có sự phối hợp với nhau trong việc mua và bán trái phép chất ma túy, trong đó Nguyễn Minh A là người trực tiếp liên hệ mua, phân chia, phân phối và điều hành việc bán ma túy rồi bán lại cho Võ T6 để T6 bán lại cho các con nghiện, còn H1 làm môi giới, giới thiệu cho T6 mua ma túy của đối tượng tên H2 để bán lại cho người khác. Số ma túy Nguyễn Minh A chưa kịp bán là 83,114 gam ma túy loại Methamphetamine, đây là các chất ma túy Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, sản xuất, mua bán và sử dụng. Hành vi của các bị cáo không những gây mất trật tự trị an, trực tiếp xâm hại đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng đến trí lực và sức khỏe của con người. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải quyết định hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[4.1] Đối với bị cáo Nguyễn Minh A, trong tháng 7/2025, bị cáo có hành vi mua ma túy của đối tượng Phan Văn P về nhằm mục đích bán lại cho các đối tượng khác để kiếm lời. Trong đó, A đã bán 2,5 gam ma túy đá với giá 3.000.000đ cho Võ T6; bán 04 viên thuốc lắc cho một nam thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch do T6 giới thiệu với giá 1.200.000đ; số ma túy còn lại Nguyễn Minh A chưa kịp bán cũng đã bị lực lượng chức năng thu giữ khi khám xét vào ngày 23/8/2025 với 83,114 gam ma túy loại Methamphetamine. Bị cáo trực tiếp giao dịch mua ma túy, trực tiếp liên hệ với các con nghiện và bán ma túy cho các bị cáo khác. Trong vụ án này bị cáo đóng vai trò cầm đầu, cất giấu số lượng ma túy lớn, nhân thân bị cáo không tốt, có nhiều tiền án, tiền sự. Với khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo là 83,114 gam ma túy loại Methamphetamine, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 3 điều 251 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử cần phải xử phạt bị cáo ở mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với vai trò, hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cần cách ly bị cáo một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt sau này.

[4.2] Đối với bị cáo Võ T6, vào khoảng giữa tháng 7/2025, Võ T6 có hành vi mua 3.000.000đ ma túy đá từ Nguyễn Minh A về nhằm mục đích vừa sử dụng vừa bán lại cho các đối tượng khác để kiếm lời. Trong đó, vào các ngày 15/7/2025 và 22/7/2025; T6 đã 02 lần bán ma túy đá cho Trương Công C, mỗi lần 300.000đ; Vào khoảng tháng 8/2025, T6 đã bán cho đối tượng T5 400.000đ ma túy đá; Tài 02 lần giới thiệu cho Nguyễn Minh A bán 04 viên ma túy thuốc lắc với giá 1.200.000đ cho một đối tượng không rõ nhân thân, lai lịch, T6 hưởng lợi 200.000đ. Ngoài ra,

thông qua Phạm Hoàng Anh H1, T6 còn mua 02 viên thuốc lắc với giá 600.000đ từ đối tượng H2 để bán lại cho một đối tượng không rõ nhân thân, lai lịch với giá 800.000đ, T6 hưởng lợi 200.000đ. Hành vi của bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết “phạm tội 2 lần trở lên” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[4.3] Đối với bị cáo Phạm Hoàng Anh H1 đã có hành vi làm trung gian liên hệ với đối tượng H2 mua giúp cho Võ T6 02 viên thuốc lắc với giá 600.000đ để T6 bán cho người khác kiếm lời. Bị cáo là người giúp sức cho T6 trong việc mua ma túy và giúp sức cho H2 trong việc bán ma túy nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[5] Tình tiết tăng nặng: Tại Bản án số 07/2021/HSST ngày 14/01/2021, Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng (cũ) đã xử phạt Nguyễn Minh A 05 năm 6 tháng tù về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, bị cáo chấp hành án xong ngày 09/3/2025 chưa được xóa án tích nhưng lần này lại phạm tội đặc biệt nghiêm trọng do cố ý nên hành vi của bị cáo A thuộc trường hợp "Tái phạm nguy hiểm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo bán ma túy cho Võ T6 01 lần và bán 04 viên thuốc lắc cho 1 người chưa rõ lai lịch do T6 giới thiệu với giá 1.200.000đ nên bị cáo phải chịu tính tiết tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo H1 ra đầu thú, bị cáo T6 gia đình thuộc hộ cận nghèo nên các bị cáo này được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xem xét để giảm một phần hình phạt cho các bị cáo khi quyết định mức án.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 03 mẫu vật hoàn trả giám định theo Quyết định trưng cầu giám định số 9508/QĐ-CSMT ngày 25/8/2025, ký hiệu mẫu T2, M1, M2 của phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đ; 01 cân điện tử có chữ Manlloro và 01 cân điện tử màu xám không rõ nhãn hiệu; 01 gói nilong màu đen bên trong chứa 01 hộp kim loại kích thước khoảng 16x14 cm màu vàng đồng bên trong chứa 25 gói nilong chưa qua sử dụng đều có kích thước 8x5 cm; 12 gói nilong 01 chưa qua sử dụng đều có kích thước 7x17 cm; 01 ống nhựa màu đen dài khoảng 15cm, một đầu hàn kín và một đầu vót nhọn; 01 cây kéo có phần cán màu vàng đen; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 chai nhựa có nắp màu đen trên nắp có đục hai lỗ và gắn 01

ống hút nhựa và 01 nỏ thủy tinh, bên trong không có chất bám dính là vật cấm tàng trữ lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng nên áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên tịch thu tiêu hủy.

- 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 14 màu xanh - đen gắn esim (không phải sim vật lý) số 0787678677 của Võ T6; 01 thẻ nhớ màu đen, loại Micro SD 32GB trên xe ô tô biển số: 43E-01852 của Võ Tài; 01 ĐTDĐ màu xanh có chữ Redmi gắn sim số: 0774496436 của Anh H1; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Janus, màu xám, số máy: E3Y8E110801, số khung RLCSEC820JY110796, biển kiểm soát: 43F1-422.70 kèm giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô cấp cho Võ T6 và các Sim số 0905977709, 0898199286 và 0796684243 nằm trong các điện thoại là phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 ĐTDĐ hiệu Samsung màu xanh đen gắn sim: 0796684243 bị trầy xước, màn hình phía trước bị vỡ kính ở phần dưới của Trương Công C không phải phương tiện phạm tội, đây là điện thoại Võ T6 cho C mượn sử dụng nên trả lại cho bị cáo T6.

- 01 ĐTDĐ hiệu Iphone màu bạc, gắn sim số: 0905977709 là tài sản của ông Nguyễn Quang T cho bị cáo Minh A mượn để sử dụng. Bị cáo sử dụng vào việc phạm tội ông T không biết nên Hội đồng xét xử trả lại cho ông T.

- 01 ĐTDĐ hiệu Galaxy Z Flip6 màu đen - bạc, gắn sim số: 0898199286, bị cáo Minh A dùng để liên lạc cá nhân không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- 01 CCCD mang tên Phạm Hoàng Anh H1 không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho các bị cáo H1.

- Số tiền 100.000.000 đồng thu giữ của Võ T6 là số tiền của bà Nguyễn Thị T4 cho bà Nguyễn Thị T1 là mẹ bị cáo T6 mượn để trả tiền sửa chữa nhà không liên quan đến việc phạm tội nên Hội đồng xét xử trả lại cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị T7.

- Số tiền 61.000.000đ thu giữ của bị cáo Nguyễn Minh A, là tiền do mẹ bị cáo cho để chữa bệnh và tiền do bị cáo đi làm mà có không phải là thu lợi từ việc mua bán ma túy nên trả lại cho bị cáo.

- Trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội bị cáo A đã thu lợi số tiền 350.000đ, bị cáo T6 thu lợi 400.000đ, đây là khoản thu lợi bất chính nên buộc các bị cáo nộp lại để nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Minh A và Võ T6: Quá trình điều tra xác định, A và T6 không thuộc các trường hợp theo Điều 256a Bộ luật Hình sự, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ đã có Quyết định xử phạt hành chính đối với A và T6 là phù hợp.

- Đối với Trương Công C có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, C không thuộc các trường hợp theo Điều 256a Bộ luật Hình sự nhưng C hiện là đối tượng đang nằm trong diện quản lý người sử dụng theo Quyết định số 19/QĐ-UBND ngày 08/5/2025 của UBND phường T, thành phố Đà Nẵng nên ngày 11/9/2025, TAND khu vực 3 - Đà Nẵng ra Quyết định số 12/2025/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với C là phù hợp;

- Đối với Phan Văn P là người bán ma túy cho Nguyễn Minh A: Quá trình điều tra, Anh khai nhận Phá sử dụng số điện thoại 0905924086 liên hệ với Anh để mua bán trái phép chất ma túy. Qua xác minh, số điện thoại trên do bà Nguyễn Thị đứng T8 chủ sở hữu. Bà L khai nhận không đăng ký sim điện thoại trên, không quen biết với Nguyễn Minh A và Võ T6. Hiện nay đối tượng P đã đi khỏi địa phương, Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý hành vi của P;

- Đối với nam thanh niên tên H2 là người bán ma túy cho Võ T6 và đối tượng T5 là người mua ma túy của Võ T6 hiện nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau

- Đối với đối tượng tên “C lòi”: Theo Võ T6 khai nhận đã mua ma túy của “C lòi” 03 lần để sử dụng, “Cường lòi” sử dụng số điện thoại 0763122159 để liên hệ với Võ T6. Qua xác minh, số điện thoại trên do bà Phạm Thị Lệ T9, đứng tên chủ sở hữu. Bà T9 khai nhận không đăng ký sim điện thoại trên, không quen biết với Võ T6. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau;

- Đối với đối tượng sử dụng tài khoản Zalo tên “Về mo”: Quá trình làm việc ban đầu, Trương Công C khai nhận đã nhiều lần mua ma túy đá của nam thanh niên sử dụng tài khoản Zalo tên “Về mo” về nhằm mục đích sử dụng, có lúc C đưa tiền mặt, có lúc chuyển khoản qua tài khoản ngân hàng K1 số 102001520613 mang tên “Nguyễn Văn T10” để trả tiền mua ma túy. Sau này, C thay đổi lời khai không thừa nhận mua ma túy của nam thanh niên trên. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm việc với Nguyễn Văn T3 là chủ của tài khoản ngân hàng mà C chuyển tiền nhưng T3 khai không sử dụng tài khoản ngân hàng trên, không quen biết với C, C không nhận dạng được T3. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

Các đề nghị của các Luật sư về áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Minh A, Võ T6 là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh A, Võ T6 và Phạm Hoàng Anh H1 phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. **Căn cứ:** Điều b khoản 3 Điều 251; điều h, g khoản 1 Điều 52; Điều s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- *Xử phạt:* Bị cáo **Nguyễn Minh A 16** (mười sáu) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23.8.2025.

3. **Căn cứ:** Điều b khoản 2 Điều 251; Điều s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- *Xử phạt:* Bị cáo **Võ T6 07** (bảy) năm **03** (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23.8.2025.

4. **Căn cứ:** Khoản 1 Điều 251; Điều s khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- *Xử phạt:* Bị cáo **Phạm Hoàng Anh H1 03** (ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23.12.2025.

5. **Hình phạt bổ sung:** Áp dụng khoản 6 Điều 251 Bộ luật hình sự:

- Phạt tiền bị cáo Nguyễn Minh A số tiền 40.000.000 đồng;
- Phạt tiền bị cáo Võ T6 số tiền 10.000.000 đồng;
- Phạt tiền bị cáo Phạm Hoàng Anh H1 số tiền 5.000.000 đồng.

6. **Biện pháp tư pháp:**

- Buộc bị cáo Nguyễn Minh A phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính 350.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

- Buộc bị cáo Võ T6 phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính 400.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

7. **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự .

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 03 mẫu vật hoàn trả giám định theo Quyết định trưng cầu giám định số 9508/QĐ-CSMT ngày 25/8/2025, ký hiệu mẫu T2, M1, M2 của phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đ; 01 cân điện tử có chữ Manlloro và 01 cân điện tử màu xám không rõ nhãn hiệu; 01 gói nilong màu đen bên trong chứa 01 hộp kim loại kích thước khoảng 16x14 cm màu vàng đồng bên trong chứa 25 gói nilong chưa qua sử dụng đều có kích thước 8x5 cm; 12 gói nilong 01 chưa qua sử dụng đều có kích thước 7x17 cm; 01 ống nhựa màu đen dài khoảng 15cm, một đầu hàn kín và một đầu vót nhọn; 01 cây kéo có phần cán màu vàng đen; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm 01 chai nhựa có nắp màu đen trên nắp có đục hai lỗ và gắn 01 ống hút nhựa và 01 nỏ thủy tinh, bên trong không có chất bám dính.

- Tuyên trả lại cho bị cáo Phạm Hoàng Anh H1 01 (một) căn cước công dân mang tên Phạm Hoàng Anh H1;

- Tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh A số tiền 61.000.000 đồng trong tổng số tiền 161.000.000 đồng tại Biên lai thu số 0002305 ngày 23.6.2026 của Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- Tuyên trả cho bà Nguyễn Thị T4 số tiền 100.000.000 đồng trong tổng số tiền 161.000.000 đồng tại Biên lai thu số 0002305 ngày 23.6.2026 của Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng;

- Tuyên tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 màu xanh - đen gắn esim (không phải sim vật lý) số 0787678677 của Võ T6; 01 thẻ nhớ màu đen, loại Micro SD 32GB trên xe ô tô biển số: 43E-01852 của Võ Tài; 01 ĐTDĐ màu xanh có chữ Redmi gắn sim số: 0774496436 của Anh H1; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Janus, màu xám, số máy: E3Y8E110801, số khung RLCSEC820JY110796, biển kiểm soát: 43F1-422.70 kèm giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô cấp cho Võ T6.

- Tuyên trả lại cho bị cáo Võ T6 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh đen gắn sim: 0796684243 bị trầy xước, màn hình phía trước bị vỡ kính ở phần dưới.

- Tuyên trả cho ông Nguyễn Quang T 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu bạc, số Imel 350814293160891;

- Tuyên trả cho bị cáo Nguyễn Minh A 01 điện thoại di động hiệu Galaxy Z Flip6 màu đen - bạc, gắn sim số: 0898199286.

Các vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3 - Đà Nẵng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16.6.2026 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 3 - Đà Nẵng và Biên lai thu số 0002305 ngày 23.6.2026 của Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

8. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Minh A, Võ T6, Phạm Hoàng Anh H1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Án xử công khai, các bị cáo, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người tham gia tố tụng khác vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND KV 3 - Đà Nẵng;
- VKSND TP Đà Nẵng;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

- TAND TP Đà Nẵng;
- Phòng HSNV Công an TP Đà Nẵng;
- THADS TP Đà Nẵng;
- Cơ quan điều tra;
- Trại Tạm giam số 1 CATP Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đặng Ngọc Cường

